

Số: 52/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và tình hình theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực Nội vụ

Thực hiện Công văn số 828/BNV-PC ngày 25/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc chuẩn bị tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2019; UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và tình hình theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực Nội vụ, như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực nội vụ

a) Thực hiện nhiệm vụ giúp Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành, Sở Tư pháp đã tiến hành tự kiểm tra đối với 04 văn bản thuộc lĩnh vực nội vụ do UBND tỉnh ban hành. Đồng thời, kiểm tra theo thẩm quyền đối với 25 văn bản QPPL thuộc lĩnh vực nội vụ do HĐND, UBND 14 huyện, thành phố gửi đến sau khi ban hành. Qua kiểm tra đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung đối với 01 Quyết định.

- Trên cơ sở kiến nghị của Bộ Tư pháp tại Kết luận số 13/KL-KTrVB ngày 31/5/2018 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; HĐND và UBND tỉnh đã ban hành 02 văn bản để xử lý bãi bỏ đối với 02 văn bản QPPL có nội dung trái pháp luật.

- Công tác kiểm tra theo địa bàn, lĩnh vực: Thực hiện Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh; Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra công tác ban hành văn bản QPPL tại HĐND và UBND huyện Tư Nghĩa, Lý Sơn, Nghĩa Hành và thành phố Quảng Ngãi ban hành từ năm 2015 - 2017 với tổng số 45 văn bản (02 nghị quyết, 43 quyết định) thuộc lĩnh vực nội vụ. Qua kiểm tra đã phát hiện 16 văn bản (02 nghị quyết, 14 quyết định) có sai sót về nội dung và thẩm quyền ban hành, trong đó có 02 văn bản sai thẩm quyền, 14 văn bản sai nội dung. Đã thực hiện kiến nghị bãi bỏ 02 văn bản; sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới để thay thế 14 văn bản. Trên cơ sở Kết luận kiểm tra văn bản của Sở Tư pháp, đến nay các huyện, thành phố đã thực hiện xử lý đối với các văn bản có sai sót về nội dung và thẩm quyền; cụ thể huyện Lý Sơn đã xử lý 100% các văn bản theo kiến nghị; huyện Tư Nghĩa, Nghĩa Hành và thành phố Quảng Ngãi đã ban hành Công văn chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện tham mưu xử lý các văn bản theo kiến nghị (tại Công văn số 7794/UBND ngày 28/12/2018 của UBND thành phố Quảng Ngãi; Công văn số 2813/UBND ngày 21/11/2018 của UBND huyện Tư Nghĩa và Công văn số 2059/UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Nghĩa Hành).

(Có Danh mục văn bản trái pháp luật về thẩm quyền, nội dung đã được phát hiện qua công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền kèm theo).

b) Tình hình rà soát văn bản làm căn cứ pháp lý phục vụ công tác kiểm tra văn bản trong lĩnh vực nội vụ:

Thực hiện Khoản 2 Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 18/4/2018 về thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh kỳ 2014 - 2018. Căn cứ Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố đã ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2014 - 2018 tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Trên cơ sở báo cáo, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành của các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã công bố theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Theo đó, kết quả rà soát đối với văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh thuộc lĩnh vực nội vụ cần bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung và thay thế 25 văn bản QPPL.

c) Đánh giá về kiểm tra, xử lý văn bản và các điều kiện bảo đảm khác cho công tác kiểm tra văn bản:

- Ưu điểm:

+ Năm 2018, công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL về lĩnh vực nội vụ được địa phương tiếp tục triển khai, đi vào nề nếp, phát huy thuận lợi, khắc phục khó khăn và đã đạt được những kết quả nhất định. Nội dung văn bản do HĐND, UBND các cấp ban hành có nội dung phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Các Nghị quyết, Quyết định đã kịp thời đề ra những giải pháp cụ thể để phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo an ninh, quốc phòng, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương. Công tác kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền đã giúp HĐND, UBND cấp huyện kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót để đưa công tác xây dựng, ban hành và quản lý văn bản của huyện, xã ngày càng được nâng cao hơn, đáp ứng với yêu cầu và mục tiêu của cải cách hành chính nhà nước về công tác văn bản, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

+ Hàng năm UBND tỉnh và UBND cấp huyện đều bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

- Tồn tại, hạn chế:

+ Việc gửi văn bản QPPL cho Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp để kiểm tra, theo dõi sau khi ban hành thực hiện chưa được đầy đủ.

+ Việc xử lý các văn bản trái pháp luật sau kiểm tra của cấp huyện vẫn còn chậm chưa đúng thời hạn xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định tại Điều 125 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

d) Những kiến nghị:

- Đề nghị Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính có văn bản quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với cán bộ, công chức làm công tác pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP của Chính phủ nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đề nghị Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp có hướng dẫn thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 14/7/2011 của Chính phủ để xây dựng đội ngũ cán bộ pháp chế, cán bộ tư pháp có đủ năng lực và trình độ, nâng cao chất lượng soạn thảo văn bản, trách nhiệm kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

- Hiện nay, tại các huyện, thành phố đã thực hiện sáp nhập các cơ quan như: Văn phòng Huyện ủy, Thành ủy với Văn phòng HĐND và UBND; Tổ chức - Nội vụ; Kiểm tra - Thanh tra... Tuy nhiên, không có cơ sở pháp lý để ban hành vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, vì việc chưa có hướng dẫn và nội dung không hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và pháp luật chuyên ngành.

2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực nội vụ

a) Kết quả xử lý văn bản có nội dung trái pháp luật theo Kết luận của Bộ Nội vụ từ năm 2015 đến năm 2018:

Có 02 văn bản kiến nghị của Bộ Nội vụ đề nghị xử lý 07 văn bản của HĐND và UBND tỉnh (*kết quả xử lý tại Phụ lục kèm theo*).

- Đánh giá hậu quả, tác hại và khắc phục hậu quả đối với văn bản trái pháp luật:

Công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL đã được các ngành, các cấp quan tâm và sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan Tư pháp với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, UBND cấp huyện. Kết quả kiểm tra văn bản QPPL và kiến nghị của cơ quan tư pháp được xử lý theo quy định, cơ quan tham mưu ban hành văn bản có nội dung chưa phù hợp với pháp luật đã kịp thời chỉ đạo xử lý sau khi có Thông báo kết luận kiểm tra và kiến nghị của Sở Tư pháp. Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh vẫn còn tình trạng ban hành văn bản QPPL có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với những sai sót về căn cứ pháp lý, thể thức, kỹ thuật trình bày không ảnh hưởng đến nội dung của văn bản, thì việc kiến nghị xử lý của Sở Tư pháp chủ yếu được thực hiện thông qua các Báo cáo kết luận kiểm tra để cơ quan ban hành văn bản đính chính hoặc sửa đổi cho phù hợp. Đối với các văn bản có vi phạm về thẩm quyền, sai sót về nội dung được các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra phát hiện và kiến nghị thì được xử lý kịp thời. Do vậy, hậu quả và tác hại của việc ban hành văn bản chưa phù hợp pháp luật chưa xảy ra, nên chưa ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp và hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương.

- Về xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, người có liên quan trong việc tham mưu, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, ban hành văn bản trái pháp luật:

Trong thời gian qua, tỉnh Quảng Ngãi đã thực hiện nghiêm túc và xử lý kịp thời các văn bản có nội dung chưa phù hợp pháp luật, nhất là những văn bản có tác

động và ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, lợi ích của Nhà nước và xã hội. Tuy nhiên, việc kiểm điểm, xử lý và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với người đứng đầu tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc ban hành văn bản chưa phù hợp pháp luật mới chỉ dừng lại ở việc kiểm điểm và rút kinh nghiệm, chưa thực hiện nghiêm khắc để bảo đảm tính nghiêm minh.

Để nâng cao ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương trong việc ban hành văn bản QPPL, đặc biệt là việc xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu trong việc soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật. Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, trong đó có quy định trách nhiệm đối với việc tham mưu, đề xuất, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản trái pháp luật. Đồng thời, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh đề quy định trách nhiệm và đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của người đứng đầu trong tham mưu xây dựng, ban hành và kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị đúng quy trình theo quy định của pháp luật.

b) Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Ngày 12/01/2018, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch số 05/KH-UBND triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Theo đó, với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; đồng thời, xây dựng, ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

c) Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

- Tính kịp thời, đầy đủ của công tác tập huấn, phổ biến pháp luật:

Để kịp thời triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 10/01/2018 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2018; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 08/6/2018 về thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” giai đoạn 2018- 2020 trên

địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 về kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2018-2021 và nhiều văn bản khác để chỉ đạo kịp thời, đầy đủ công tác tập huấn, phổ biến pháp luật.

- Mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật:

Nguồn kinh phí còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ, nên hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh như tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý chưa đầy đủ, điều kiện làm việc chật hẹp nên gặp không ít khó khăn, trở ngại trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Tình hình tuân thủ pháp luật

Việc tuân thủ pháp luật trong công tác thi hành pháp luật đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ. Tuy nhiên, qua theo dõi, kiểm tra phát hiện một số sai sót trong quá trình áp dụng và thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị, địa phương và đề nghị các cơ quan được theo dõi, kiểm tra khắc phục những hạn chế, tồn tại, cũng như kiến nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền những quy định không phù hợp, chông chéo mâu thuẫn trong hệ thống pháp luật.

Đối với giai đoạn hiện nay, sự tham gia của xã hội trong hoạt động quản lý nhà nước có ý nghĩa rất quan trọng và mang lại những hiệu quả hết sức thiết thực. Dư luận xã hội và các thông tin phản ánh từ các tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật có những đóng góp quan trọng, tích cực trong việc nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước, cũng như bảo đảm cho pháp luật được thực hiện một cách nghiêm minh, thống nhất. Tuy nhiên, thực tiễn việc theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi cho thấy, công tác theo dõi thi hành pháp luật chủ yếu được thực hiện bởi các cơ quan nhà nước; còn các tổ chức, cá nhân ít tham gia đối với công tác này trong khi đây là công việc phức tạp, có phạm vi rộng với khối lượng lớn. Điều này đã làm cho mức độ đáp ứng yêu cầu công việc đặt ra còn nhiều hạn chế và kết quả của công tác theo dõi thi hành pháp luật chưa thật sự bảo đảm tính khách quan, chính xác.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đạt được

Nhìn chung công tác tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, đơn đốc, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên trong công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực nội vụ được các đơn vị thực hiện đầy đủ, thống nhất, đồng bộ và kịp thời. Nội dung các văn bản ban hành phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên, đáp ứng yêu cầu của hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương, đơn vị. Hầu hết các văn bản được ban hành đảm bảo được tính khả thi khi đưa vào áp dụng trong thực tiễn quản lý. Tuy nhiên, vì được áp dụng trong thời gian dài, nhưng tình hình kinh tế - xã hội

luôn có sự biến đổi, thực tiễn cuộc sống luôn thay đổi, dẫn đến các văn bản không còn phù hợp, nhưng chưa có sự điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kịp thời.

Hầu hết văn bản quy định chi tiết được ban hành kịp thời, đúng trình tự, thủ tục qua các khâu như: Xây dựng dự thảo; lấy ý kiến góp ý; tổng hợp ý kiến tham gia góp ý, gửi cơ quan tư pháp thẩm định, chỉnh sửa lại dự thảo và trình UBND xem xét, quyết định hoặc trình HĐND nên nội dung của văn bản được ban hành đúng pháp luật và có tính khả thi cao.

2. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật là một hoạt động khó khăn cả về lý luận và thực tiễn nên việc hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác này vẫn còn hạn chế, chưa sâu sát, đầy đủ như mong muốn của các đối tượng. Hoạt động kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật chủ yếu mới được thực hiện ở Sở Tư pháp nên chưa thể bao quát, toàn diện, chưa kịp thời chấn chỉnh những sai sót, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chưa phát hiện, kịp thời động viên, khuyến khích và nhân rộng những điển hình góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của một số sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã còn lúng túng, đôi lúc chưa quan tâm, ban hành sớm kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trong khi nội dung theo dõi chưa thực sự gắn với nhiệm vụ trọng tâm. Việc kết hợp giữa theo dõi chung với theo dõi chuyên ngành vẫn còn thiếu sự tham gia, phối hợp chặt chẽ, toàn diện giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Việc kiện toàn tổ chức, bộ máy và biên chế làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói riêng và công tác pháp chế nói chung tồn tại một số hạn chế, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh bố trí cán bộ cán bộ kiêm nhiệm. Nguồn kinh phí phục vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn hạn hẹp, đội ngũ công chức được giao thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn thiếu về số lượng, trình độ chuyên môn chưa đồng đều, việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa kịp thời.

3. Nguyên nhân

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật có phạm vi rộng trên nhiều lĩnh vực, khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ, trong khi đó, nguồn lực về cán bộ, kinh phí để triển khai còn hạn chế. Việc tổ chức triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn nhiều lúng túng, hiệu quả chưa cao; chưa xây dựng được cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước với nhau trong việc triển khai, thực hiện trong công tác theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Cần tăng cường, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho lực lượng công chức ở địa phương để đảm bảo nắm vững các quy định của pháp luật,

tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị mình. Có văn bản quy định cụ thể về việc bố trí các điều kiện bảo đảm cần thiết cho hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật như: biên chế, kinh phí và trang thiết bị phục vụ cho công tác.

2. Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Trên đây là kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và tình hình theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực Nội vụ. UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Nội vụ theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- VP: CVC, PCVP (NC), TH, CBTH;
- Lưu: VT, NC, Vi169.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



The seal is circular with a five-pointed star in the center. The text around the star reads 'ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI'. A signature is written over the seal.

Trần Ngọc Căng

Danh mục

(Kèm theo **Biên bản** có nội dung trái pháp luật về thẩm quyền, nội dung
 Văn bản số 2 /BC-UBND ngày 28/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



STT	Cơ quan soạn thảo	Văn bản có nội dung trái pháp luật	Văn bản kiến nghị	Tình hình xử lý	Ghi chú
I. Văn bản của HĐND, UBND tỉnh có nội dung trái pháp luật đã được Bộ Tư pháp kiểm tra và kiến nghị xử lý:					
01	Sở Nội vụ	Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 30/9/2016 của HĐND tỉnh quy định chính sách thu hút, ưu đãi nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác, làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi.	Kết luận số 13/KL-KTrVB ngày 31/5/2018	- Đã bãi bỏ tại Nghị quyết số 22/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 30/9/2016 của HĐND tỉnh quy định chính sách thu hút, ưu đãi nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác, làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi.	Đã xử lý
02	Sở Nội vụ	Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 04/11/2016 ban hành Quy định chính sách thu hút, ưu đãi nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác, làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi.		- Đã bãi bỏ tại Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh.	
II. Văn bản HĐND, UBND cấp huyện trái pháp luật về thẩm quyền, nội dung qua kiểm tra theo thẩm quyền của Sở Tư pháp					
01	Huyện Mộ Đức	Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của UBND huyện Mộ Đức về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức	Kết luận số 07/KL-STP ngày 09/02/2018 của Sở Tư pháp: 1 văn bản	Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo rà soát, thực hiện việc sửa đổi, bổ sung.	Đang xử lý

		của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Mộ Đức.			
02	Huyện Lý Sơn	- Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của HĐND huyện thông qua Đề án thành lập Đội Quản lý trật tự Xây dựng, đô thị và Môi trường huyện Lý Sơn.	Báo cáo số 141/BC-STP ngày 27/8/2018: 3 văn bản	Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 21/12/2018 của HĐND huyện.	Đã xử lý
		- Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/10/2017 của UBND huyện ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Đội quản lý trật tự, xây dựng, đô thị và môi trường huyện Lý Sơn.		Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 01/11/2018 của UBND huyện bãi bỏ Điều 6 của Quy chế tổ chức, hoạt động của Đội quản lý trật tự, xây dựng, đô thị và môi trường huyện Lý Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/10/2017 của UBND huyện.	
		- Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 08/12/2015 của UBND huyện ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.		Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng.	
03	Huyện Tư Nghĩa	- Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của UBND huyện ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tư Nghĩa.	Báo cáo số 188/BC-STP ngày 30/10/2018: 3 văn bản	Công văn số 2813/UBND ngày 21/11/2018 của UBND huyện Tư Nghĩa	Đang xử lý
		- Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 18/9/2015 của UBND huyện về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.			
		- Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 của			

		UBND huyện ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Tư Nghĩa.			
04	Huyện Nghĩa Hành	- Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của HĐND huyện Đề án thu hút nguồn nhân lực có chất lượng về công tác tại huyện, xã, thị trấn giai đoạn 2016 - 2020	Bảo cáo số 246/BC-STP ngày 25/12/2018: 6 văn bản	Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 20/12/2018 bãi bỏ Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của HĐND huyện Đề án thu hút nguồn nhân lực có chất lượng về công tác tại huyện, xã, thị trấn giai đoạn 2016 - 2020.	Đã xử lý
		- Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND huyện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND và UBND huyện Nghĩa Hành.			Công văn số 2059/UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Nghĩa Hành
		- Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 21/8/2015 của UBND huyện ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng.			
		- Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND huyện ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp huyện.			
		- Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của			

		<p>UBND huyện ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Nghĩa Hành.</p> <p>- Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 của UBND huyện ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.</p>			
05	Thành phố Quảng Ngãi	<p>- Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 30/5/2016 của UBND thành phố ban hành Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức và một số đối tượng khác khi từ trần.</p>	<p>Báo cáo số 222/BC-STP ngày 30/11/2018 (3 văn bản).</p>	<p>Công văn số 7794/UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi.</p>	Đang xử lý
		<p>- Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND thành phố về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.</p>		<p>Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 về việc bãi bỏ Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND thành phố.</p>	Đã xử lý
		<p>- Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND thành phố về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức biên chế của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Quảng Ngãi.</p>		<p>Công văn số 7794/UBND ngày 28/12/2018 của UBND thành phố Quảng Ngãi.</p>	Đang xử lý



Phụ lục

Kết quả xử lý văn bản của HĐND, UBND tỉnh có nội dung trái pháp luật đã được Bộ Nội vụ kiểm tra và kiến nghị xử lý từ năm 2015 đến năm 2018 (theo Báo cáo số 52/BC-UBND ngày 22/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Cơ quan soạn thảo	Văn bản có nội dung trái pháp luật	Văn bản kiến nghị của Bộ Nội vụ	Tình hình xử lý	Ghi chú
1. Năm 2017 (02 văn bản)					
1	Sở Tài chính	Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi.	Kết luận số 6372/KL-BNV ngày 06/12/2017	Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 7916/UBND-NC ngày 25/12/2017 tại về việc triển khai thực hiện Kết luận số 6372/KL-BNV ngày 06/12/2017 của Bộ Nội vụ về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực nội vụ do HĐND và UBND tỉnh Quảng Ngãi.	
2	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Ngãi	Kết luận số 6372/KL-BNV ngày 06/12/2017	Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh, tại Điều 3 Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND quy định "Quyết định này có hiệu lực kể từ	Đã xử lý

				ngày 15/7/2017”	
2. Năm 2018 (05 văn bản)					
1	UBND huyện Đức Phổ	Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án đề nghị công nhận khu vực dự kiến thành lập thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV.	Kết luận số 5502/KL-BNV ngày 09/11/2018	Trên cơ sở 26/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã có Quyết định công nhận thị trấn Đức Phổ mở rộng, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV. Do vậy, địa phương không thực hiện xử lý đối với Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND.	
2	Sở Nội vụ	Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của UBND tỉnh.	Kết luận số 5502/KL-BNV ngày 09/11/2018	Qua rà soát thì nội dung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND được quy định trên cơ sở Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 13/10/2011 của Tỉnh ủy; Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 22/2011/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Do vậy, cần phải xử lý nội dung tại Nghị quyết của HĐND tỉnh trước khi xử lý Quyết định.	Chưa xử lý
3	Ban Dân tộc	Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của	Kết luận số 5502/KL-	Chủ tịch UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo xử lý tại Công văn số	

		<p>HĐND tỉnh về hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020.</p>	<p>BNV ngày 09/11/2018</p>	<p>7170/UBND-NC ngày 26/11/2018 về việc tham mưu triển khai kết luận kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực nội vụ.</p>	
<p>4</p>		<p>Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định về hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh, giai đoạn 2016-2020.</p>			
<p>5</p>	<p>Sở Giáo dục và Đào tạo</p>	<p>Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi từ năm 2017-2018 đến năm học 2020-2021 tỉnh Quảng Ngãi.</p>	<p>Kết luận số 5502/KL-BNV ngày 09/11/2018</p>	<p>- Chủ tịch UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo xử lý tại Công văn số 7170/UBND-NC ngày 26/11/2018 về việc tham mưu triển khai kết luận kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực nội vụ.</p> <p>Qua rà soát, tại điểm c Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh không áp dụng đối với sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh là cán bộ, công chức, viên chức đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Do vậy, tại phần nội nhận chỉ gửi cho Ủy ban dân tộc.</p>	<p>Đã xử lý</p>